

Số: 73/2023/QĐST-VHNGĐ

Bình Thạnh, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2496/2022/TLST-VHNGĐ, ngày 09/12/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Phạm Thị Thanh N

2/ Ông Phan Văn T

Cùng địa chỉ: Cư xá T, Phường H, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Phạm Thị Thanh N và ông Phan Văn T là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số: 62 ngày 26/9/2003 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh B cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 02 tháng 12 năm 2022 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 01 năm 2023, bà Phạm Thị Thanh N và ông Phan Văn T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; Về con chung: Có 01 con chung là Phan Trung B, sinh ngày 26/9/2004 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết; nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Phạm Thị Thanh N và ông Phan Văn T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số: 62 ngày 26/9/2003 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh B cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 01 con chung là Phan Trung B, sinh ngày 26/9/2004 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết; Nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ việc này.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị Thanh N và ông Phan Văn T phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số: AA/2022/0019024 ngày 08/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND xã Phước H, huyện T, tỉnh B;
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dư Tuyết Lạnh